TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2020/HS-ST
Ngày: 26/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Yến
Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thu Hoài
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Sĩ Quang
Bà Dương Thị Kim Hồng
Bà Ngô Thị Thơm

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà*:** Ông Lê Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Văn H (Tên gọi khác là Đ), sinh năm 1995 tại tỉnh Hải Dương; Nơi ĐKHKTT, chỗ ở: Thôn V, xã V, huyện N, tỉnh Hải Dương; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Vũ Văn V, sinh năm 1962 (đã chết năm 2001) và bà Lê Thị L, sinh năm 1968; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/6/2020 chuyển tạm giam ngày 11/6/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. (Có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Nguyễn Thị S - Luật sư Văn phòng Luật sư T, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Hải Dương. (Có mặt tại phiên tòa, vắng mặt khi tuyên án)

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Ngân hàng V.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Ngọc Q; ông Nguyễn Phú T, ông Hoàng Vũ G.

Địa chỉ: Phường D, quận C, thành phố Hà Nội.

(Có mặt ông T, ông G, vắng mặt ông Q)

- *Người làm chứng:*

1. Chị Trần Ngọc M, sinh năm 1971; địa chỉ: Khu 3 phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

2. Anh Nguyễn Văn G, sinh năm 1996; địa chỉ: Xóm 4 thôn A Xuân, xã C, huyện N, tỉnh Hải Dương.

3. Anh Đào Hữu T, sinh năm 1997; địa chỉ: Ký túc xá trường Đại học B Hà Nội.

4. Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1997; địa chỉ: Ký túc xá trường Đại học B Hà Nội.

5. Anh Vũ Văn A, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn G, xã V, huyện N, tỉnh Hải Dương.

6. Anh Vũ Văn Q, sinh năm 1990; địa chỉ: Phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

(Có mặt anh Q, những người làm chứng khác đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 6/2020, tại quán nước vỉa hè thuộc khu vực ngã tư N, thành phố H, Vũ Văn H *(tên gọi khác là Đ)* gặp 01 đối tượng tự khai tên Nguyễn Văn G *(chưa xác định được nhân thân, lai lịch)*. Quá trình nói chuyện, G hỏi H có ma túy tổng hợp bán không, H bảo có rồi cả hai cho nhau số điện thoại để liên lạc. Đến ngày 06/6/2020, G đã sử dụng số điện thoại 0342.198.632 gọi đến số điện thoại 0399.050.567 của H để hỏi mua ma túy, cả hai thống nhất giá loại ma túy tổng hợp (kẹo) là 370.000đồng/viên và 2.200.000đồng/chỉ ma túy tổng hợp còn gọi là "ke"*(H tự đặt ra số lượng 01 chỉ ketamin có trọng lượng là 0,9 gam)*, G đặt mua số lượng ma túy là 250 viên "kẹo" và 50 chỉ "ke", thành tiền là 200 triệu đồng, cả hai thống nhất sẽ giao nhận ma túy ở thành phố H. Đến ngày 08/6/2020, H sử dụng điện thoại lắp sim số 0399.050.567 gọi đến số điện thoại 0965.322.001 của Nguyễn Thị N, sinh năm 2001, trú tại: xóm P, thôn G, xã T, huyện H, tỉnh Hải Dương là bạn bè quen biết từ trước để hỏi mua ma túy, N và H thống nhất giá ma túy tổng hợp là 180.000 đồng/01 viên "keọ" và 850.000 đồng/01 chỉ ma túy "ke", H đặt mua của N số lượng 500 viên và 50 chỉ "ke", thành tiền là 132.500.000 đồng.

Khoảng 20 giờ ngày 09/6/2020, H gọi điện thoại cho N hẹn gặp và điều khiển xe ôtô nhãn hiệu Huyndai accent màu trắng biển kiểm soát: 34A- 362.06 *(xe của Vũ Văn H đã thế chấp tại ngân hàng V để vay tiền)* mang theo 100.000.000 đồng đến thành phố Hải Phòng, trên đường đi N gọi điện thoại, nhắn tin cho H hẹn gặp H ở khu vực cầu T, thành phố Hải Phòng. Khoảng 22 giờ cùng ngày, H điều khiển xe ôtô đi đến đoạn đường V ở khu vực gần khách

sạn C, địa chỉ: 56 đường V, phường L, quận B, thành phố Hải Phòng cách chân cầu T khoảng 150m. Tại đây, H gặp N, N đưa cho H 01 hộp bìa cứng bên trong có chứa ma túy mà H đã đặt mua từ trước, H đưa cho N 100.000.000 đồng, nợ lại 32.500.000 đồng và hẹn khi nào bán được ma túy sẽ trả nốt, N đồng ý. Sau khi mua được ma túy, H để hộp bìa cứng chứa ma túy ở vị trí ghế phụ hàng trên bên phải rồi đi về thành phố H, trên đường đi H gọi điện thoại cho G và cả hai thỏa thuận địa điểm giao nhận ma túy là ở quảng trường gần khách sạn N, thành phố H. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe ôtô đến đường G thuộc địa phận phường M, thành phố H thì dừng xe ở lề đường bên phải, cách khách sạn N khoảng 50m rồi gọi điện cho G thông báo địa điểm giao nhận ma túy. Đến 00 giờ 15 phút ngày 10/6/2020, G đi cùng 01 nam thanh niên tên L *(chưa xác định được nhân thân, lai lịch)* đến gặp H. H đi ra gặp G và yêu cầu G cho xem tiền thì L kéo khóa túi da đang đeo lấy tiền ra cho H xem rồi cất luôn vào túi. Sau đó, H quay lại xe ô tô của mình lấy ma túy mang ra đưa cho G, khi G vừa nhận ma túy thì bị tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương bắt quả tang, còn L đi cùng G đã bỏ chạy không truy đuổi được.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ trên tay của G gồm: 01 túi nilon màu đen bên trong có: 02 túi nilon màu trắng bên trong có các viên màu hồng, 01 mặt hình mặt quỷ, 01 mặt có hình chữ ACAB, số lượng của túi thứ nhất gồm 89 viên (ký hiệu túi số 01), số lượng của túi thứ hai gồm 146 viên (ký hiệu túi số 02), được niêm phong trong phong bì số 01 và 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng được niêm phong trong phong bì số 02. Ngoài ra Cơ quan Cảnh sát điều tra còn thu giữ:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng bên trong có lắp sim số 0342.198.632 của G.

- 01 điện thoại Iphone 6 plus màu trắng vàng bên trong lắp sim số 0399.050.567 và 01 điện thoại Iphone 6 thường màu vàng lắp sim số 0986.946.595 của H.

- 01 chiếc cân tiểu ly màu trắng-đen của H.

- 01 ôtô nhãn hiệu Huyndai accent màu trắng biển kiểm soát: 34A- 362.06 đăng ký mang tên H.

- Kiểm tra, thu giữ trong xe ô tô biển kiểm soát 34A- 362.06: Giấy chứng minh nhân dân mang tên H; 02 giấy phép lái xe hạng A1,C mang tên H; bản sao giấy đăng ký xe ôtô biển kiểm soát 34A- 362.06; giấy biên nhận giữ bản chính giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thế chấp của ngân hàng V; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ôtô biển kiểm soát 34A- 362.06; 01 giấy bảo hiểm tự nguyện xe ôtô biển kiểm soát 34A- 362.06; 01 giấy bảo hiểm bắt buộc xe ôtô biển kiểm soát 34A- 362.06 và số tiền 4.100.000 đồng.

Kết luận giám định số 261/KLGĐ-PC 09 ngày 12/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

- 235 (hai trăm ba mươi lăm) viên nén màu hồng niêm phong trong phong bì ký hiệu 01, gửi đến giám định tổng khối lượng là: 130,556g (Một trăm ba mươi phẩy năm trăm năm mươi sáu gam) là ma túy, loại MDMA. Hoàn lại đối tượng sau giám định: 125,643g (Một trăm hai mươi lăm phẩy sáu trăm bốn mươi ba gam), MDMA.

- Chất rắn (dạng tinh thể) mầu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu 02, gửi đến giám định khối lượng là: 34,493g (Ba mươi bốn phẩy bốn trăm chín mươi ba gam) là ma túy, loại Ketamine. Hoàn lại đối tượng sau giám định: 32,357g (Ba mươi hai phẩy ba trăm năm mươi bẩy gam), Ketamine.

MDMA (±) - *N* - α - dimethyl - 3,4 - (methylenedioxy) phenethylamine nằm trong danh mục I, STT 27, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/218 của Chính phủ.

Ketamine nằm trong danh mục III, STT: 35, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/218 của Chính phủ.

Quá trình điều tra bị cáo H thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội như trên.

Tại Cáo trạng số 47/CT-VKS-P1 ngày 29/10/2020, Viện kiểm sát nhân tỉnh Hải Dương truy tố Vũ Văn H về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự (viết tắt BLHS).

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Vũ Văn H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, xác định Viện kiểm sát truy tố đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo - Luật sư Nguyễn Thị S trình bày: Nhất trí với truy tố của Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị HĐXX xem xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất trong khung hình phạt.

Đại diện Ngân hàng V trình bày: Đề nghị HĐXX quyết định trả cho ngân hàng 01 xe ôtô nhãn hiệu Huyndai, loại Accent 1.4 AT, màu trắng, biển kiểm soát 34A-362.06 của bị cáo Nguyễn Văn H, thế chấp hợp pháp tại Ngân hàng trước khi phạm tội để vay số tiền 349.000.000đ theo Hợp đồng vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô ngày 31/01/2020, khoản vay trên đã quá hạn để thanh toán khoản vay của H tại Ngân hàng.

Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; áp dụng điểm h khoản 4 Điều

251, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Văn H 20 năm tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/6/2020; Hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 89, Điều 106 BLTTHS, Điều 47 BLHS:

- Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong số 261/KLGĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương; 01 (một) chiếc cân tiểu ly màu trắng đen, một mặt có chữ Aosai.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng đồng có số Imei: 355376070528463; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo số Imei 1: 866977032730436, số Imei 2: 866977032730428.

- Trả cho Ngân hàng V 01 (một) xe ôtô nhãn hiệu Huyndai, loại Accent 1.4 AT, màu trắng, biển kiểm soát 34A-362.06 để Ngân hàng phát mại tài sản theo quy định để thanh toán khoản vay của H *theo hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN2001202123417 ngày 31/01/2020.* Nếu thanh toán khoản nợ còn thừa thì Ngân hàng có trách nhiệm nộp lại để tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

- Trả lại bị cáo Vũ Văn H số tiền 4.100.000 đồng thu giữ trong xe ô tô của H nhưng bảo thủ để thi hành án; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đồng số Imei: 359316065518786, thu giữ của Vũ Văn H; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số 0969717 của xe ô tô biển kiểm soát 34A- 362.06; 01 (một) giấy chứng nhận điện tử bảo hiểm tự nguyện, bảo hiểm quân đội của xe ôtô biển kiểm soát 34A- 362.06; 01 (một) giấy bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số 2001492301 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên: Vũ Văn H, sinh ngày 13/5/1995, xã V, N, Hải Dương; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số 190147010443 mang tên Vũ Văn H; 01 (một) giấy phép lái xe hạng C số 190147010443 mang tên Vũ Văn H.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương và Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương ngày 11/11/2020).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan điều tra, truy tố trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến

hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Vũ Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 00 giờ 15 phút ngày 10/6/2020, tại khu vực đồi cỏ quảng trường, đầu đường G thuộc địa phận phường M, thành phố H, Vũ Văn H đã có hành vi bán trái phép 235 viên ma túy tổng hợp loại MDMA có khối lượng là 130,556 gam và 34,493 gam Ketamin cho 01 đối tượng tự khai tên Nguyễn Văn G thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma tuý và trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật nhưng do vụ lợi nên vẫn cố ý thực hiện. Do bị cáo mua bán 02 loại ma túy, MDMA có khối lượng là 130,556 gam và Ketamin có khối lượng là 34,493 gam, nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm h khoản 4 Điều 251 BLHS. Do vậy, quyết định truy tố của VKSND tỉnh Hải Dương đối với bị cáo H có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] Về hình phạt chính: Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy rằng: Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, vì lợi nhuận mà bị cáo mua bán với khối lượng lớn 130,556 gam MDMA và 34,493 gam Ketamin. Do vậy, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài, mới có tác dụng giáo dụng riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo H đang là sinh viên, không có thu nhập, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 BLTTHS, khoản 1 Điều 47 BLHS, đối với các vật chứng được xử lý cụ thể như sau:

+ Số ma túy hoàn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương gồm: 125,643g MDMA và 32,357g Ketamine được đựng trong 01 (một) bì thư số 261/KLGĐ-PC09 niêm phong dán kín của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương; 01 (một) sim số 0399.050.567 có Imei 8984048008815530893; 01 (một) sim số 0342.198.632 có Imei 8984048000069440705; 01 (một) chiếc cân tiểu ly màu trắng đen, một mặt có chữ Aosai. Xét là công cụ phạm tội hoặc là vật cấm tàng trữ, lưu hành, nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng đồng có Imei 355376070528463 thu giữ của Vũ Văn H; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo có Imei 866977032730436 và 866977032730428 thu giữ của Nguyễn Văn G là công cụ phương tiện liên lạc, giao dịch mua bán ma túy nên tịch thu phát mại sung Ngân sách Nhà nước.

+ Số tiền 4.100.000 đồng (gồm 07 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng; 04 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng) thu giữ trong xe ô tô của H; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đồng có Imei 359316065518786, lắp sim số 0986.946.595 có Imei 8984048008823700599 thu giữ của bị cáo H không sử dụng vào việc phạm tội; (một) giấy chứng minh nhân dân số 142707752 mang tên Vũ Văn H, sinh ngày 13/5/1995, xã V, huyện N, tỉnh Hải Dương do Công an tỉnh Hải Dương cấp ngày 07/5/2013; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số 190147010443 mang tên Vũ Văn H; 01 (một) giấy phép lái xe hạng C số 190147010443 mang tên Vũ Văn H không phải công cụ, phương tiện phạm tội hoặc cấm tàng trữ, lưu hành nên cần trả lại cho bị cáo H.

+ 01 (một) xe ôtô nhãn hiệu Huyndai, loại Accent 1.4 AT, màu trắng, biển kiểm soát 34A - 362.06 thu giữ của Vũ Văn H. Chiếc xe này, H đang thế chấp để vay tiền tại Ngân hàng V theo hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN20011202123417 ngày 31/01/2020. Xét xe ô tô trên bị cáo dùng để đi mua bán ma túy, tuy nhiên xe lại là tài sản thế chấp tại Ngân hàng V. Việc thế chấp tài sản là hợp pháp, trước khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của bên thứ 3 là Ngân hàng, cần trả lại xe ô tô đã thế chấp cho Ngân hàng kèm theo 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số 0969717 của xe ô tô biển kiểm soát 34A - 362.06; 01 (một) giấy chứng nhận điện tử bảo hiểm tự nguyện OTOTN.4, bảo hiểm quân đội MIC; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô có số 20041932 chủ xe Vũ Văn H. Ngân hàng phát mại tài sản theo quy định để thanh toán khoản vay của H *theo hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số:*

LN20011202123417 ngày 31/01/2020. Nếu thanh toán khoản nợ còn thừa thì Ngân hàng có trách nhiệm nộp lại để sung quỹ nhà nước.

[7] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Các vấn đề khác:

Đối với đối tượng Nguyễn Thị N, theo lời khai của H, ngày 09/6/2020 tại khu vực gần khách sạn C, địa chỉ: 56 đường V, phường L, quận B, thành phố Hải Phòng, N đã bán ma túy cho H, quá trình điều tra chưa xác định được đối tượng đang ở đâu nên Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hải Dương đã ra Quyết định tách vụ án hình sự mua bán trái phép chất ma túy theo quyết định khởi tố vụ án hình sự số 80 ngày 11/6/2020 của Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Hải Dương đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy của N để tiếp tục điều tra làm rõ.

Đối với đối tượng mua ma túy của H tự khai tên Nguyễn Văn G, sinh năm 1996, trú tại: Xã C, huyện N, tỉnh Hải Dương, khi bị đưa về trụ sở Công an phường M, thành phố H để làm việc đã lợi dụng sơ hở của Cơ quan Cảnh sát điều tra bỏ trốn. Trước khi bỏ trốn, G khai đi cùng với một đối tượng tên L, L là người cầm tiền để giao dịch mua ma túy của H. Khi Cơ quan cảnh sát điều tra bắt quả tang hành vi mua bán ma túy giữa H và G, L đã bỏ chạy, Cơ quan điều tra tiến hành truy đuổi nhưng không bắt giữ được L. Quá trình điều tra chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ của các đối tượng G, L nên cần tiếp tục điều tra, làm rõ khi có căn cứ xử lý sau.

Ngoài số ma túy bị Cơ quan CSĐT thu giữ khi bắt quả tang, H còn khai có giấu một số lượng ma túy "kẹo" ở chân hộp sắt màu đỏ (trụ nước chữa cháy) trên vỉa hè gần với đường đi vào khách sạn N, Cơ quan CSĐT đã tiến hành truy tìm tại vị trí này nhưng không có số ma túy như H đã khai báo nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về áp dụng pháp luật:

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

3. Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Vũ Văn H 20 (Hai mươi) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 10/6/2020.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 BLTTHS, khoản 1 Điều 47 BLHS:

- Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong số 261/KLGĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương; 01 (một) sim số 0399.050.567 có Imei 8984048008815530893; 01 (một) sim số 0342.198.632 có Imei 8984048000069440705; 01 (một) chiếc cân tiểu ly màu trắng đen, một mặt có chữ Aosai.

- Tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng đồng có Imei 355376070528463; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo có Imei 866977032730436 và 866977032730428.

- Trả cho Ngân hàng V 01 (một) xe ôtô nhãn hiệu Huyndai, loại Accent 1.4 AT, màu trắng, biển kiểm soát 34A-362.06, số máy: G4LCKF720617, số khung: RLUA341BBLN031524 thu giữ của Vũ Văn H *(chiếc xe này, H đang thế chấp để vay tại Ngân hàng V)*; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số 0969717 của xe ô tô biển kiểm soát 34A - 362.06; 01 (một) giấy chứng nhận điện tử bảo hiểm tự nguyện OTOTN.4, bảo hiểm quân đội MIC; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô có số 20041932 chủ xe Vũ Văn H. Ngân hàng phát mại tài sản theo quy định để thanh toán khoản vay của H *theo hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN20011202123417 ngày 31/01/2020*. Nếu thanh toán khoản nợ còn thừa thì Ngân hàng có trách nhiệm nộp lại để sung Ngân sách nhà nước.

- Trả lại bị cáo Vũ Văn H số tiền 4.100.000 đồng (gồm 07 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng; 04 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng) thu giữ trong xe ô tô của Vũ Văn H; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đồng có Imei 359316065518786, lắp sim số 0986.946.595 có Imei 8984048008823700599 thu giữ của Vũ Văn H; (một) giấy chứng minh nhân dân số 142707752 mang tên Vũ Văn H, sinh ngày 13/5/1995, xã V, huyện N, tỉnh Hải Dương do Công an tỉnh Hải Dương cấp ngày 07/5/2013; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số 190147010443 mang tên Vũ Văn H; 01 (một) giấy phép lái xe hạng C số 190147010443 mang tên Vũ Văn H.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương và Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương ngày 11/11/2020).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa

án: Buộc bị cáo Vũ Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án về phần có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT, CQTHAHS-CA tỉnh Hải Dương;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Vũ Thị Yến